

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TỊNH BIÊN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2019/HSST
Ngày 16-10-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỊNH BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Ngọc Mỹ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Thanh Hoàng;
2. Bà Huỳnh Thị Thanh.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Trần Văn Quới, cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Thanh Kiều, Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 40/2019/HSST ngày 13 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

1. Nguyễn Văn P, sinh ngày 20 tháng 7 năm 2000, nơi sinh tại huyện T, tỉnh A; nơi cư trú: ấp V, xã N, huyện T, tỉnh A; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Kinh, con ông Nguyễn Tuấn D, sinh năm 1971 (chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1972; Chưa có vợ; Bị cáo là con út, có 2 anh chị em; Tiền án, tiền sự: không; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số 37/CQĐT ngày 24/6/2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tịnh Biên, từ ngày 24/6/2019 đến ngày 24/8/2019; Bị cáo tại ngoại, có mặt.

- *Người bị hại:* Bà Nguyễn Thị Kim H1, sinh năm 1965, nơi cư trú: t1, ấp V, xã V, huyện T, tỉnh A, vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Trịnh Văn B, sinh năm 1985, nơi cư trú: t11, ấp T, xã T, huyện T, tỉnh A, có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1972, nơi cư trú: ấp V, xã N, huyện T, tỉnh A, vắng mặt.

2. Bà Đỗ Huy D, sinh năm 1984, nơi cư trú: t1, ấp V, xã V, huyện T, tỉnh A, vắng mặt.

3. Bà Võ Thị Diễm Tr, sinh năm 2000, nơi cư trú: t1, ấp V, xã V, huyện T, tỉnh A, vắng mặt.

4. Ông Nguyễn Văn D1, sinh năm 1984, nơi cư trú: t1, ấp V, xã V, huyện T, tỉnh A, vắng mặt.

5. Em Nguyễn Nhựt H, sinh năm 2004, nơi cư trú: t7, ấp M, xã N, huyện T, tỉnh A, vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của em Huy: Ông Sơn Na Q, Phó Chủ tịch Ủy ban mặt trận tổ quốc Việt Nam xã V, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 04 tháng 5 năm 2019, Nguyễn Văn P cùng Nguyễn Văn D1, Trịnh Văn B tổ chức uống rượu tại nhà D1. Sau đó, P lấy xe mô tô biển số 65P1- 5934 của B chạy đến tiệm tạp hóa của bà Nguyễn Thị Kim H1 để mua rượu. Tại đây, thấy điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Pro của bà H1 để trong rổ, P nảy sinh ý định lấy trộm, lợi dụng lúc mọi người không chú ý, P liền lấy điện thoại bỏ vào túi quần, rồi điều khiển xe rời đi. Sau đó P trả xe cho ông B và đem điện thoại cất giấu dưới chân cầu Số 1 thuộc ấp V, xã N, huyện T, tỉnh A. Sau khi bà H1 phát hiện bị mất tài sản trên và nghi P là người lấy trộm, nên đến Cơ quan Công an trình báo. Tại đây, P thừa nhận hành vi trộm cắp của mình.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Pro, màu vàng (đã qua sử dụng), đã được thu hồi trả lại cho bị hại theo biên bản ngày 12/5/2019 của Đội cảnh sát hình sự Công an huyện Tịnh Biên; 01 (một) xe mô tô biển số 65P7-5934, số máy 501777, theo biên bản tạm giữ ngày 16/5/2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tịnh Biên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 345/KL.HĐĐGTTHS ngày 07 tháng 5 năm 2019 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự của Ủy ban nhân dân huyện Tịnh Biên, kết luận điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Pro, màu vàng, được định giá là 2.796.000 đồng;

Tại bản Cáo trạng số 43/CT-VKSTB-HS ngày 09 tháng 9 năm 2019, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn P về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt Bộ luật hình sự).

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Nguyễn Văn P đều khai nhận hành vi như đã nêu.

Tại phiên tòa,

- Bị cáo Nguyễn Văn P đã khai nhận do không có tiền tiêu xài, nên khoảng 10 giờ 30 phút ngày 04 tháng 5 năm 2019 sau khi mua rượu tại tiệm tạp hóa của bà H1 thấy điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Pro, màu vàng để trong rổ, nảy sinh ý định lấy trộm xe như nội dung bản Cáo trạng. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Người bị hại bà H1 và các nhân chứng ông, bà H, D, Tr, D1 và em H được triệu tập tại phiên tòa, nhưng vắng mặt đều có lời khai trong quá trình điều tra khẳng định tình tiết của vụ án đúng như lời bị cáo khai nhận.

- Kiểm sát viên, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và trình bày lời luận tội: Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ. Tuy nhiên, khi lượng hình cũng xem xét đến nhân thân của bị cáo: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Thành khẩn khai báo. Áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Nguyễn Văn P theo điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ đó, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn P từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù;

Về biện pháp tư pháp: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường; Đối với vật chứng 01 (một) xe mô tô biển số 65P7-5934, số máy 501777 tiếp tục tạm giữ xử lý bằng vụ án khác; Đối với đoạn clip ghi hình ảnh trích xuất từ Camera nhà bà H1, lưu trong USB tên file “trom dot nhap” đề nghị tiếp tục lưu hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: không.

Về áp dụng hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp thu nhập không ổn định, đề nghị miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra – Công an huyện Tịnh Biên, Điều tra viên và Viện kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng và hợp pháp về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] *Về tội danh:*

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn P khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay, cũng phù hợp với lời khai của bị cáo đã khai nhận tại Cơ quan điều tra. Đồng thời còn phù hợp với vật chứng vụ án là điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Pro, màu vàng đã được thu giữ giao trả lại cho bị hại (theo biên bản ngày 12/5/2019 của Đội cảnh sát hình sự Công an huyện Tịnh Biên).

Đánh giá tính chất, mức độ hành vi: Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cố ý thực hiện hành vi nhằm chiếm đoạt tài sản của bị hại một cách lén lút, mục đích bán lấy tiền tiêu xài cá nhân; đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của bị hại, giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt trị giá 2.796.000 đồng.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Văn P có đầy đủ dấu hiệu của tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:*

Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Thành khẩn khai báo nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ, cũng như nhân thân bị cáo. Hội đồng xét xử thấy cần có mức án nghiêm khắc, phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, nhằm tạo điều kiện cho bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình, cũng để răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội. Do đó, mức hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên đề nghị áp dụng đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] *Biện pháp tư pháp:*

- *Về xử lý vật chứng:*

Đối với điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Pro, màu vàng đã được thu giữ giao trả lại cho bị hại (theo biên bản ngày 12/5/2019 của Đội cảnh sát hình sự Công an huyện Tịnh Biên), bị hại không có yêu cầu.

Đối với 01 (một) xe mô tô biển số 65P7-5934, số máy 501777 tiếp tục tạm giữ xử lý bằng vụ án khác (theo biên bản tạm giữ ngày 16/5/2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tịnh Biên).

Đối với đoạn clip ghi hình ảnh trích xuất từ Camera nhà bà H1, lưu trong USB tên file “trom dot nhap” tiếp tục lưu giữ hồ sơ vụ án.

[5] *Về bồi thường dân sự*: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường;

[6] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố:

- Bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Văn P 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính kể từ ngày bắt thi hành án.

3. Về biện pháp tư pháp:

Về xử lý vật chứng:

- Đối với điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Pro, màu vàng đã được thu giữ giao trả lại cho bị hại (theo biên bản ngày 12/5/2019 của Đội cảnh sát hình sự Công an huyện Tịnh Biên).

- Đối với 01 (một) xe mô tô biển số 65P7-5934, số máy 501777 tiếp tục tạm giữ xử lý bằng vụ án khác (theo biên bản tạm giữ ngày 16/5/2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tịnh Biên).

- Tiếp tục lưu hồ sơ vụ án đoạn clip ghi hình ảnh trích xuất từ Camera, lưu trong USB tên file “trom dot nhap”.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Buộc bị cáo Nguyễn Văn P phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo và bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND h. Tịnh Biên;
- CQCSĐT CA h. Tịnh Biên.;
- Chi cục THADS h. Tịnh Biên;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người liên quan;
- Lưu: HS; THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Võ Thị Ngọc Mỹ